

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG ĐÔ 12 - BQP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG ĐÔ 12 - BQP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONG DO 12 - BQP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DONG DO 12 - BQP COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 0110796715

3. Ngày thành lập: 26/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Tòa nhà Đông Đô, số 6 Mạc Thái Tổ, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973.256.686

Fax:

Email: dongdo12bqp@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình điện	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
10.	Phá dỡ (Trừ hoạt động dò, nổ mìn và các loại tương tự)	4311
11.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò, nổ mìn và các loại tương tự)	4312
12.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình - Khảo sát địa chất công trình - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kết cấu công trình - Thiết kế cơ - điện công trình - Thiết kế cấp - thoát nước công trình - Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ - Thiết kế xây dựng công trình giao thông - Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn - Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều - Giám sát công tác xây dựng công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình - Thiết kế, giám sát hệ thống thông tin liên lạc, viễn thông trong công trình - Thiết kế, giám sát công tác hoàn thiện công trình xây dựng - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình - Thiết kế, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy; - Tư vấn đấu thầu (trừ hoạt động kiểm toán).	7110
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản (trừ hoạt động tư vấn pháp luật về bất động sản) - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô, xe máy và xe đạp - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế thông thường nhóm A, B, C.	4659
22.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
23.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
24.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
25.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230

26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
27.	Quảng cáo (trừ quảng cáo hàng hóa, dịch vụ nhà nước cấm)	7310
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Sản xuất thiết bị truyền thông (trừ thiết bị thu phát sóng)	2630
30.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
31.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn cao su, keo dán	4669
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
34.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định	4929
35.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
36.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
37.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
38.	Bán buôn thực phẩm	4632
39.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ hoạt động tư vấn và đại diện pháp lý; hoạt động đại diện hành lang; hoạt động kế toán, kiểm toán, thuế)	7020
40.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
41.	Lập trình máy vi tính	6201
42.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
43.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
44.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710
46.	Đóng thuyền, xuồng thể thao và giải trí	3012
47.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
48.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
49.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
50.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621

51.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
52.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
53.	Sản xuất hoá chất cơ bản (Trừ hoá chất Nhà nước cấm)	2011
54.	Bốc xếp hàng hóa	5224
55.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
56.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
57.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
58.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lưu trú	5510
59.	Đại lý du lịch	7911
60.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
61.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
62.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
63.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đầu giá)	4541
64.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
65.	Thu gom rác thải độc hại	3812
66.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
67.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
68.	Sản xuất than cốc	1910
69.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
70.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
71.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
72.	Khai thác và thu gom than non	0520
73.	Khai thác dầu thô	0610
74.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
75.	Khai thác quặng sắt	0710
76.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
77.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
78.	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật	3092
79.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
80.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829

81.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
82.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
83.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
84.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
85.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
86.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
87.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
88.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
89.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
90.	Khai thác gỗ	0220
91.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
92.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
93.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
94.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Kiểm định chất lượng công trình xây dựng;	7120
95.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN ĐÔNG ĐÔ- BQP	Số 6 phố Mạc Thái Tổ, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.020.0 00	10.200.000.000	51,000	0100406846	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.020.0 00	10.200.000.000	51,000		
2	TRIỆU VĂN BA	Đội 20 Ngọc Trì, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	780.000	7.800.000.000	39,000	0190830000 45	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	780.000	7.800.000.000	39,000		

3	HÀ THỊ NHÂM	Số 7, ngõ 97, TDP 18, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	10,000	034182008609
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRIỆU VĂN BA
Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 23/08/1983
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019083000045

Ngày cấp: 30/05/2022
Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 20 Ngọc Trì, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 20 Ngọc Trì, Xã Kim Hoa, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội